TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 08/2023/HNGĐ-ST
Ngày 05/5/2023
" Về việc ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Đình Nguyên;
2. Ông Nguyễn Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 về việc *"Ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/4/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Thúy H, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn M, xã B, huyện T, Bình Định; có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Đào Công N, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H trình bày: Chị H và anh Đào Công N tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai vào ngày 02/5/2018. Sau khi kết hôn một thời gian thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, dù đã có nhiều cố gắng nhưng không thể hòa hợp được. Đến năm 2021 thì vợ chồng chị không còn chung sống với nhau nữa. Hiện nay tình cảm giữa chị và anh N đã không còn nữa, do vậy chị H yêu cầu Tòa án giải quyết: Về quan hệ hôn nhân, xin được ly hôn với anh Đào Công N.Về con chung, chị và anh N không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lời khai của bị đơn anh Đào Công N có tại hồ sơ thể hiện: Anh và chị H kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T từ năm 2018. Trong thời gian chung sống vợ chồng anh cũng không có mâu thuẫn gì lớn nhưng chị H tự ý về Bình Định sinh sống từ năm 2021 đến nay, do vậy nếu chị H có yêu cầu ly hôn thì anh N cũng đồng ý. Về con chung, anh và chị H chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn nhiều lần không có mặt theo triệu tập của Tòa án. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H. Chấp nhận cho chị H ly hôn với anh Đào Công N. Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H yêu cầu ly hôn với anh Đào Công N; địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án về "Ly hôn", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Bị đơn anh Đào Công N có đơn xin xét xử vắng mặt nên theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn anh N.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thúy H và anh Đào Công N tự nguyện kết hôn có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống chị H, anh N có phát sinh mâu thuẫn nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh N. Theo kết quả xác minh tại Thôn C, xã T thì vợ chồng anh N, chị H đã không còn sống chung với nhau từ năm 2021. Tại bản khai ngày 20/3/2023 anh N cũng trình bày đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H ly hôn với anh N.

[4] Về việc nuôi con: Chị hằng và anh N không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị H và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí,

lệ phí Tòa án. Nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, bị đơn anh Đào Công N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Thúy H cụ thể như sau:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận chị Trần Thị Thúy H ly hôn với anh Đào Công N.

2. Về án phí: Chị Trần Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)*, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006577 ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Đào Công N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 05/5/2023. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15*(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX An Khê;
- UBND xã Thành An (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thảo